

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIAG**

Bản án số: 63 /2023/DS-ST

Ngày 10 – 5 – 2023

V/v trAh chấp “ Hợp đồng vay  
tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIAG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Sắc Ly

*Các Hội thẩm nhân nhân dân:*

1. Ông Võ Thành Nhân

2. Bà Lê Thị Thu Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Võ Thị Kiều** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền GiAg.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền GiAg xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 385/2022/TLST- DS, ngày 13/12/2022 về trAh chấp “ Hợp đồng vay tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Ph, xã Ph, TP M, tỉnh Tiền GiAg.

- Bị đơn: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số M Ấp Ch, xã Tr, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền GiAg.

Đại diện theo uỷ quyền: Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số M, Ấp C, T, tp Mỹ Tho, tỉnh Tiền GiAg.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Nguyễn Thị Mỹ L trình bày:

Chị và ông Th là chỗ quen biết, vào ngày 08/3/2020 ông Th mượn tiền của chị 16.000.000 đồng. Ngày 01/7/2022 mượn 14.000.000 đồng. Ngày 22/7/2020 mượn 50.000.000 đồng. Tổng cộng 03 lần mượn tiền là 80.000.000 đồng. Các lần mượn ông Th đều có ký giấy mượn tiền. Lý do mượn tiền: Là để ông Th làm giấy chủ quyền đất và ông Th có hứa khi làm giấy đất xong có giấy chủ quyền thì ông Th sẽ bán đất để trả nợ cho chị. Hiện ông Th đã làm xong giấy chủ quyền nhưng lại tiếp tục hứa hẹn và không thực hiện nghĩa vụ.

Nay chị yêu cầu buộc ông Nguyễn Văn Th phải trả cho nguyên đơn số tiền 80.000.000 đồng và tiền lãi tính theo lãi suất ngân hàng, tính từ ngày cho mượn tiền theo biên nhận đến khi xét xử.

\*Bị đơn Nguyễn Văn Th có đại diện theo uỷ quyền là Ah Nguyễn Hoàng A trình bày: Ông Th thừa nhận có ký tên biên nhận nợ và có nợ số tiền 80.000.000 đồng như chị L trình bày là đúng. Nhưng xin trả vốn không trả lãi, và xin được trả dần trong hạn 3 tháng.

Tại phiên tòa:

Chị Nguyễn Thị Mỹ L yêu cầu ông Nguyễn Văn Th trả số tiền vốn 80.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất theo qui định pháp luật, tính từ ngày 22/7/2022 đến nay.

Đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Hoàng A là ông Nguyễn Văn Th vắng mặt không lí do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Nguyễn Thị Mỹ L khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn Nguyễn Văn Th trả số tiền vay theo các giấy mượn tiền. Bị đơn Nguyễn Văn Th có nơi cư trú tại xã Trung A, thành phố Mỹ Tho. Căn cứ Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS), HĐXX xác định quA hệ trAh chấp trong vụ án là "*TrAh chấp hợp đồng vay tài sản*". Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền GiAg.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với ông Nguyễn Hoàng A là đại diện theo uỷ quyền của bị đơn Nguyễn Văn Th nhưng đương sự vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt đối với đại diện uỷ quyền của bị đơn.

[2] Về yêu cầu của đương sự và nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Văn Th trả số tiền vay là 80.000.000 đồng và số tiền nợ lãi tính từ thời điểm đến hạn trả nợ 22/7/2022 đến khi toà xét xử. Theo nguyên đơn trình bày thì phía nguyên đơn có cho ông Th mượn số tiền 80.000.000 đồng theo các giấy mượn tiền: Ngày 08/3/2020 với số tiền 16.000.000 đồng, ngày 01/7/2022 với số tiền 14.000.000 đồng, ngày 22/7/2020 với số tiền 50.000.000 đồng.

[2.1] Về chứng cứ chứng minh: Phía ông Nguyễn Hoàng A đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn thừa nhận ông Th có ký tên và có mượn số tiền nợ 80.000.000 đồng của chị L theo nội dung tại các giấy mượn tiền do chị L cung cấp. Do đó, căn cứ các chứng cứ như vừa nêu ở trên, cũng như lời trình bày của hai bên đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Văn Th trả số tiền nợ 80.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận, phù hợp qui định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2.2] Về yêu cầu tính lãi suất: Hai bên đương sự thừa nhận, việc vay mượn trên không thỏa thuận lãi suất, do đó nay phía nguyên đơn chỉ yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật là 0.83%/tháng là có căn cứ và phù hợp với qui định tại

khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015, nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Từ thời điểm đến hạn trả nợ theo giấy mượn tiền có nêu là thời điểm phía ông Nguyễn Văn Th có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là ngày 22/7/2022 đến khi toà xét xử sơ thẩm làm tròn là 9.5 tháng, tương đương lãi suất: 80.000.000 đồng x 9.5tháng x 0.83% = 6.308.000 đồng. Do đó, cần buộc ông Nguyễn Văn Th có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Mỹ L số tiền lãi là 6.308.000 đồng. Việc vay mượn tiền, phía ông Th đã không trả nợ đúng hạn là thiệt thòi đến quyền lợi của chị L, nay ông Th lại yêu cầu không tính lãi suất, yêu cầu này không được chị L chấp nhận và không phù hợp với qui định pháp luật, do đó không có căn cứ chấp nhận.

[3] *Về án phí:* Ông Nguyễn Văn Th là người cao tuổi, và có đơn xin miễn án phí nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn Th.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 92, Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ L.

Buộc ông Nguyễn Văn Th có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Mỹ L số tiền vay 80.000.000 đồng và số tiền lãi 6.308.000 đồng. Tổng cộng 86.308.000 đồng, (tám mươi sáu triệu ba trăm lẻ tám ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Th được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.250.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0023146 ngày 13/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Mỹ L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ*****Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- Lưu hồ sơ vụ án. (08b)

**Phạm Thị Sắc Ly**

